

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-ST
Ngày 20/5/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Khánh.

+ Bà Lê Thị Kiềm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2021/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo **Trần Đình H**, sinh năm 1996 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn H và bà Lương Thị R; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; tạm giữ ngày 11/3/2021; tạm giam ngày 17/3/2021. Có mặt.

*** Bị hại:** Chị Bùi Thị A, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1985; anh Trần Quang C, sinh năm 1996 và anh Trần Xuân H, sinh năm 2002. Đều vắng mặt.

- Bà Lương Thị R, sinh năm 1977 và ông Trần Văn H, sinh năm 1975. Đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đình H, sinh năm 1996; trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình là công nhân tại Công ty A thuộc khu công nghiệp Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam thuê phòng trọ số 2 của chị Nguyễn Thị L ở thôn T, xã Đại C, huyện K, tỉnh Hà Nam và ở cùng khu trọ với chị Bùi Thị A trú tại thôn M, xã T, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa. Biết chị A có xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 36E1-407.21 thường xuyên dựng trong phòng trọ. Khoảng 07 giờ 30 ngày 10/3/2021, H quan sát thấy chị A đi làm, xe mô tô BKS 36E1-407.21 dựng trong phòng trọ của chị A không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. H đi mua hai chiếc tã lót ở quán tạp hóa không rõ tên rồi đi đến phòng trọ của chị A dùng tay trái cạy cửa sổ phòng trọ, lấy chìa khóa phòng chị A để ở cửa sổ rồi mở cửa phòng thấy chiếc xe mô tô BKS 36E1-407.21 dựng trong phòng. Sau đó dùng hai tã lót cắm đầu dẹt vào ổ khóa điện vặn theo chiều kim đồng hồ nhưng không mở được khóa điện của xe, H để lại tã lót rồi dắt xe mô tô ra dựng ở sân phòng trọ, quay lại khóa cửa phòng trọ, để chìa khóa vào vị trí cũ. H dắt xe đi đến quán sửa xe máy của anh Trần Quang C ở thôn T, xã Đ, huyện Kgấp anh C. H nói: “Anh sửa hộ em cái khóa, em bị mất chìa khóa”, anh C nói: “Cái này phải thay”. H nói: “Em không đủ tiền”, anh C nói “Để trích dây đầu là nổ được”, H đồng ý và trả công anh C 100.000đồng rồi điều khiển xe mô tô về phòng trọ thu dọn quần áo rồi điều khiển xe mô tô về nhà ở thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình cất xe mô tô vào nhà. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã Đ kiểm tra lập biên bản tạm giữ xe mô tô và đưa H cùng tang vật bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tại hiện trường (phòng trọ số 5) 02 chiếc tã lót; thu giữ tại nhà ở của Trần Đình H 01 xe mô tô BKS 36E1-407.21; thu giữ của chị Bùi Thị A 01 đăng ký xe mô tô BKS 36E1-407.21.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09 ngày 11/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam kết luận: Theo giá thị trường ngày 10/3/2021: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 36E1-407.21 có giá trị là 28.500.000đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Bùi Thị A đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô BKS 36E1-407.21 và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKSKB ngày 26/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố Trần Đình H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Đình H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 50; Điều 38; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đình H từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 11/3/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy hai tã lót. Ngoài ra

Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí, quyền kháng cáo. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không bổ sung, tranh luận gì, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Đình H thành khẩn khai báo. Lời khai nhận tội phù hợp với bản kết luận định giá tài sản, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai của bị hại, người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 08 giờ 00 ngày 10/3/2021, tại thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam, Trần Đình H, sinh năm 1996, nơi cư trú thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị Bùi Thị A để trộm cắp của chị A một xe mô tô BKS 36E1-407.21 trị giá 28.500.000đồng rồi mang về nhà cất giấu. Hành vi đó của Trần Đình H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là quyền sở hữu về tài sản của công dân. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở, lúc vắng người đã lén lút lấy chìa khóa mở cửa phòng trọ của chị Ánh để thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

Xét về mặt chủ quan của tội phạm, bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, biết rõ tài sản của người khác nhưng vẫn chiếm đoạt để thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

[3] Khi quyết định hình phạt Tòa án thấy, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, bị cáo có ông nội là Trần Văn R được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng

Ba, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng bị cáo không phải chịu.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô BKS 36E1-407.21 cùng đăng ký xe là tài sản hợp pháp của chị Bùi Thị A nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã trả lại cho chị A là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với hai tô vít (một chiếc cán bọc nhựa màu đỏ, một chiếc cán bọc nhựa màu xanh) bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp là vật không có giá trị nên tịch thu, tiêu huỷ theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 và 334 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đình H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Đình H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/3/2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47; khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ hai tô vít (một chiếc cán bọc nhựa màu đỏ, một chiếc cán bọc nhựa màu xanh). (Tình trạng, loại vật chứng cụ thể như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 26/4/2021).

3. Án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Đình H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày giao bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- T.H.A dân sự huyện Kim Bảng;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt